TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/DS-ST
Ngày: 03/4/2025
V/v:"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG- TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phạm Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Dương Văn Nhuận;

- Ông Cil Duin.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương – tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạc Dương - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TB-TLVA ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST - DS ngày 24 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/QĐST - DS ngày 14/3/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng C. Địa chỉ: Số A phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Cao Thị Hồng N – chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C, tỉnh Lâm Đồng (Theo Văn bản ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2029 của Ngân hàng C). Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Anh T1, sinh năm: 1974; bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa (vắng lần 2).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – do chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ghi ngày 02/10/2024 khởi kiện bổ sung ghi ngày 14/10/2024, của Ngân hàng C – Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C, tỉnh Lâm Đồng, tại bản tự khai và văn bản trình bày của đại diện Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C thì:*

Ngày 27/9/2018 Ngân hàng C – Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C, tỉnh Lâm Đồng (viết tắt là Ngân hàng chính sách xã hội huyện C) ký kết Hợp đồng tín dụng số 6600000713774046, theo đó, Ngân hàng chính sách xã hội huyện C cho hộ bà Nguyễn Thị D và ông Lê Anh T1 vay số tiền 50.000.000 đồng, theo chương trình vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm để đầu tư làm nhà kính trồng hoa, thời hạn trả nợ là ngày 08/9/2022, lãi suất cho vay là 6,6%/năm, lãi suất quá hạn là 8,58%/năm.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị D và ông Lê Anh T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết của hợp đồng. Nay Ngân hàng chính sách xã hội huyện C đề nghị Tòa án xem xét giải quyết, buộc bà Nguyễn Thị D, ông Lê Anh T1 phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ là 58. 598.048 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 01/10/2024 là 8.598.048 đồng và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết số nợ.

** Đối với bị đơn là ông Lê Anh T1 và bà Nguyễn Thị D:* Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã gửi các văn bản tố tụng, theo địa chỉ nơi cư trú của ông T1 và bà D. Tuy nhiên, ông T1, bà D không đến Toà án làm việc nên không có lời trình bày của ông T1, bà D trong hồ sơ vụ án.

Toà án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho ông T1, bà D tại nơi cư trú, để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Toà án cũng không tiến hành hoà giải được, với lý do: Ông T1, bà D vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng trình bày tại Văn bản số 10/UBND-VP, ngày 03/01/2025:* Ủy ban nhân dân thị trấn L không có ý kiến và yêu cầu gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và có văn bản đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện C số tiền là 62.664.764 đồng; trong đó: Nợ gốc là 50.000.000 đồng và nợ lãi là 12.664.764 đồng, tiền lãi được tính đến ngày 02/4/2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về tiền lãi là chưa đúng với Phiếu thẩm định và giấy đề nghị vay vốn của bị đơn (bà D) ghi ngày 28/8/2018 thì thời hạn vay vốn là 48 tháng; theo hợp đồng thể hiện thì ngày Ngân hàng giải ngân là 27/9/2018, đến 27/9/2022 mới đến hạn thanh toán, nhưng nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải chịu lãi suất quá hạn từ ngày 08/9/2022 là chưa đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ

thể: Buộc bị đơn trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện C số tiền gốc 50.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 1.815.000 đồng (tính từ ngày 09/3/2022 đến ngày 27/9/2022) và lãi quá hạn là 10.796.000 đồng (tính từ ngày 28/9/2022 đến ngày 02/4/2025), tổng cộng tiền lãi là 12.611.000 đồng.. Buộc bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng C – Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C, tỉnh Lâm Đồng (Ngân hàng chính sách xã hội huyện C) và bà Nguyễn Thị D, ông Lê Anh T1 có ký kết hợp đồng tín dụng, theo đó Ngân hàng chính sách xã hội huyện C cho ông T1, bà D vay tiền để giải quyết việc làm, theo danh sách đề nghị của Ủy ban nhân dân thị trấn L; do bên vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết nên Ngân hàng chính sách xã hội huyện C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng";* bị đơn có nơi cư trú tại thị trấn L nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, theo quy định tại Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngân hàng chính sách xã hội huyện C; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – do chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L làm người đại diện, có đơn xin vắng mặt; còn bị đơn thì vắng mặt từ khi Tòa án thụ lý vụ án cũng như phiên toà hôm nay. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thì: Ngân hàng chính sách xã hội huyện C cho bà Nguyễn Thị D, ông Lê Anh T1 vay số tiền 50.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng - mã món vay số 6600000713774046, ngày 27/9/2018. Thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 08/9/2022, lãi suất là 6,6%/năm, lãi suất quá hạn là 8,58%/năm.

[3]. Bị đơn đã trả lãi cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện C đến ngày 08/3/2022, còn nợ gốc thì chưa trả được khoản nào nên xác định, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như hợp đồng đã ký kết; yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở xem xét. Cần buộc bị đơn có nghĩa vụ trả nợ theo yêu cầu của nguyên đơn về số nợ gốc là 50.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn từ ngày 09/3/2022 đến ngày 08/9/2022 là 11.373.701 đồng và tiền lãi quá hạn từ ngày 09/9/2022 đến ngày 02/4/2025 là 11.001.205 đồng, tổng cộng tiền lãi phải trả là 12.664.764 đồng. Bị đơn tiếp tục phải trả lãi tính từ ngày 03/4/2025 theo như hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về chấp nhận một phần tiền lãi theo yêu cầu của nguyên đơn thì thấy rằng: Theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết (tại sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ) thì ngày 27/9/2018 giải ngân số tiền 50.000.000 đồng, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 08/9/2022. Như vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải chịu lãi suất quá hạn từ thời điểm thời hạn trả nợ cuối cùng là đúng với hợp đồng đã ký kết. Do đó, không có căn cứ để xem xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4]. Đối với Ủy ban nhân dân thị trấn L là cơ quan lập danh sách các hộ vay, khi bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng chính sách xã hội huyện C và Ủy ban nhân dân thị trấn L không có yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì nên Hội đồng xét xử không buộc trách nhiệm đối với Ủy ban.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải chịu án dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các điều 401, 463, 466 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C – Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C, tỉnh Lâm Đồng, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* đối với ông Lê Anh T1, bà Nguyễn Thị Diệu .

Tuyên xử:

1. Buộc bà Nguyễn Thị D, ông Lê Anh T1 phải trả cho Ngân hàng C – Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C, tỉnh Lâm Đồng số tiền là 62.664.764 đồng; trong đó: Nợ gốc là 50.000.000 đồng và nợ lãi là 12.664.764 đồng, tiền lãi được tính đến ngày 02/4/2025. Bà D, ông T1 tiếp tục phải chịu tiền lãi từ ngày 03/4/2025 theo mức lãi suất của hợp đồng vay đã ký kết.

2. Về án phí: Ông Lê Anh T1, bà Nguyễn Thị D phải chịu 3.133.000 đồng (ba triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày (mười lăm), kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2b);
- VKSND huyện Lạc Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV.

(đã ký)

Phạm Phương Dung